TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199 /2019/HS-ST
Ngày: 20/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* **Bà Tạ Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân*:* **Ông Đinh Xuân Hải**

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Anh Quang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: **Bà Vũ Lan Phương -** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 220/2018/TLST - HS ngày 07/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2018/QĐXXST- HS ngày 09/08/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn C**, sinh năm 1990; ĐKHKTT: Thôn L, xã M, huyện M, thành phố Hà Nội; Tạm trú: Số 15 ngõ 192 phố Y, phường Y, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Khoan Giếng tự do; Văn hóa:12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lý Văn L; Con bà: Nguyễn Thị P; Vợ: Đỗ Thị H; Có 02 con sinh năm 2013 và 2016; Tiền án tiền sự: chưa; Theo danh chỉ bản số 000000293 lập ngày 26/04/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị bắt quả tang ngày 11/4/2019; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 14/4/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982; ĐKHKTT: Thôn L, xã M, huyện M, thành phố Hà Nội; Tạm trú: Số 29 ngách 41/8 ngõ 184 phố H, phườngY, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Khoan Giếng tự do;Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn N; Con bà: Lã Thị Đ; Vợ: Hoàng Thị H – 2 con sinh năm 2010 và 2012; Tiền án tiền sự: chưa; Theo danh chỉ bản số 000000295 lập ngày 26/04/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị bắt quả tang ngày 11/4/2019; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 14/4/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh năm 1977; ĐKHKTT: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Tạm trú: Số 28 ngách 41/8 ngõ 184 H, phường Y, quận C, Hà Nội;

Nghề nghiệp: Khoan Giếng tự do; Văn hóa 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần M; Con bà: Đặng Thị C; Vợ: Vũ Thị N - Có 02 con sinh năm 2002 và 2008; Tiền án tiền sự: chưa; Theo danh chỉ bản số 000000292 lập ngày 26/04/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị bắt quả tang ngày 11/4/2019; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 14/4/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Hoàng Xuân H**, sinh năm 1987; ĐKHKTT: 44 T - phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; Tạm trú: 16/41/184 H, phường Y, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Khoan Giếng tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Hoàng Ngọc O; Con bà: Vũ Thị D; Vợ: Đỗ Thị T - Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án: chưa; Tiền sự: Năm 2016 (đã hết thời hiệu); Theo danh chỉ bản số 000000294 lập ngày 26/04/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị bắt quả tang ngày 11/4/2019; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 14/4/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Ngô Văn T1**, sinh năm 1988; ĐKHKTT: Thôn N, xã Đ, huyện M, Hà Nội; Tạm trú: số 29 ngách 41/8 ngõ 184 phố H, phường Y, Hà Nội; Nghề nghiệp: Khoan giếng tự do; Văn hóa: 12/12 Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Văn C; Con bà: Phạm Thị T; Vợ: Nguyễn Thị T - có 03 con sinh năm 2011, 2013, 2017; Tiền án tiền sự: chưa; Theo danh chỉ bản số 000000296 lập ngày 26/04/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị bắt quả tang ngày 11/4/2019; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 14/4/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h giờ 25 phút ngày 11/4/2019, tổ công tác Công an phường Yên Hòa làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 184 H, phường Y, quận C, Hà Nội phát hiện Lý Văn C, Nguyễn Văn T, Hoàng Xuân H, Ngô Văn T1 đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi Tá lả tại hiên trước cửa nhà trọ số 28 hẻm 8 ngách 41 ngõ 184 H, phường Y, quận C, Hà Nội. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ số tiền tại chiếu bạc là 2.560.000 đồng, 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 cây, và đưa C, T, H, T1 về trụ sở Công an phường Yên Hòa.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trong người của C: 3.400.000đ, 01 ví da màu nâu; T: 3.650.000 đồng, 01 ví da màu vàng.

Sau khi công an phường Yên Hòa bắt quả tang các đối tượng về hành vi đánh bạc thì Trần Văn Đ nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an phường Yên Hòa xin đầu thú và khai nhận hành vi tham gia đánh bạc vào ngày 11/4/2019.

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn C, Nguyễn Văn T, Hoàng Xuân H, Trần Văn Đ, Ngô Văn T1 khai: Do cùng làm nghề khoan giếng nên họ có quen biết với nhau. Khoảng 13h00' ngày 11/04/2019, C, T, H, Đ ngồi uống nước tại nhà trọ của Đ ở số 28 ngách 41/8 ngõ 184 phố H, phường Y, quận C, Hà Nội. Tại đây, C, T, H, Đ cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi tá lả (chơi phỏm) và T bảo C qua lấy bộ tú lơ khơ trên kệ tivi trong nhà trọ của T để mọi người sử dụng đánh bạc. Mọi người tự quy ước với nhau mức tiền phải trả cho người thắng trong một ván bài là người về nhất sẽ được những người cùng chơi trả tiền như sau: người về thứ 2 phải trả 10.000 đồng, người về thứ 3 phải trả 20.000 đồng, người về thứ 4 phải trả 30.000 đồng, ai bị cháy (không có phỏm) thì phải trả 40.000 đồng. Nếu người thắng "Ù" thì mỗi người cùng chơi phải trả cho người "ù' ván đó 50.000 đồng. Đến khoảng 14h00' cùng ngày C, T, H, Đ đang đánh bạc thì có Ngô Văn T1 đến để tham gia đánh bạc nhưng do đã đủ người chơi nên T1 ngồi xem mọi người đánh bạc. Khoảng 2 phút sau thì Nguyễn Hữu L đến để tham gia đánh bạc nhưng do đã đủ người đánh bạc nên L cùng T1 ngồi xem C C, T, H, Đ đánh bạc. Đến khoảng 14hl0' cùng ngày Đ đánh bạc thua hết tiền đã bỏ ra và có vay của T1 số tiền 100.000 đồng để tiếp tục tham gia đánh bạc nhưng cũng thua hết nên nghỉ không tham gia đánh bạc nữa. Đ đứng dậy đi ra ngoài và T1 là người ngồi vào vị trí để tham gia cùng H, C, T đánh bạc. Đến 14h25' cùng ngày, cả nhóm đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Công an phường Yên Hòa kiểm tra, bắt quả tang về hành vi đánh bạc. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật của các đối tượng đang sử dụng để đánh bạc gồm 01 bộ tú lơ khơ và số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 2.560.000 đồng, trong đó thu giữ của C 760.000 đồng, thu giữ của T 950.000 đồng; thu giữ của H 310.000 đồng; thu giữ của T1 số tiền 540.000 đồng. Đối với số tiền thu giữ trong người cả C và T đều khai nhận sẽ sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc.

Đối với Nguyễn Hữu L khi đến đã đủ người chơi nên L không tham gia đánh bạc. Khi C đi ra ngoài và nhờ L đánh giúp ván thì L đã lên bài cho C nhưng chưa kịp đánh. Khi đang cầm bài định đưa cho C thì bị lực lượng Công an phường Yên Hòa đến bắt quả tang. Bản thân L và C không thỏa thuận ăn chia nếu thắng hoặc thua ván bài đó. Do vậy, hành vi của Nguyễn Hữu L chưa đủ căn cứ cấu thành tội Đánh bạc. Công an quận Cầu Giấy ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu L về hành vi đánh bạc theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Hữu L không sử dụng số tiền 720.000 đồng để đánh bạc. Ngày 14/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy ra quyết định xử lý vật chứng số 135 trao trả cho Nguyễn Hữu L 01 ví da màu đen và số tiền 720.000 đồng tiền Việt Nam.

Lời khai của Lý Văn C, Nguyễn Văn T, Hoàng Xuân H, Trần Văn Đ, Ngô Văn T1 phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy, tổng số tiền các

đối tượng sử dụng để đánh bạc là 9.610.000 đồng (Chín triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 222/CT- VKSCG ngày 01/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Lý Văn C, Nguyễn Văn T, Trần Văn Đ, Hoàng Xuân H, Ngô Văn T1 về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng: Khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt:

- Lý Văn C từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.
- Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.
- Hoàng Xuân H từ 12 đến15 tháng cải tạo không giam giữ.
- Trần Văn Đ từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.
- Ngô Văn T1 từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

* Áp dụng : Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 cây, 01 ví da màu nâu, 01 ví da màu vàng đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 9.610.000 đồng thu giữ là tiền sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu được trong vụ án. Đủ cơ sở kết luận Khoảng 14h giờ 25 phút ngày 11/4/2019, tại hiên trước cửa nhà trọ số 28 hẻm 8 ngách 41 ngõ 184 Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội bắt quả tang Lý Văn C, Nguyễn Văn T, Hoàng Xuân H, Ngô Văn T có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi Tá lả. Đám bạc chơi từ 13h cùng ngày đến 14h 25 phút thì bị phát hiện, tham gia đánh bạc còn có Trần

Văn Đ. Tổng số tiền 05 đối tượng sử dụng để đánh bạc là 9.610.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Lý Văn C, Nguyễn Văn T, Trần Văn Đ, Hoàng Xuân H, Ngô Văn T đã phạm vào tội Đánh bạc, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, làm cho tệ nạn cờ bạc phát triển trong xã hội. Cờ bạc là tệ nạn xã hội có ảnh hưởng xấu đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm.

Xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Các bị cáo đều là người lao động phổ thông nhưng do ham mê cờ bạc, muốn hưởng lời không bằng sức lao động của chính mình nên đã đi vào con đường phạm tội.

Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau:

Bắt đầu chơi bài bị cáo Lý Văn C sử dụng số tiền 3.600.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị cáo bị thu giữ số tiền dùng đánh bạc là 4.160.000 đồng.

Bắt đầu chơi bài bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 4.330.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị cáo bị thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 4.600.000đồng.

Bắt đầu chơi bài bị cáo Hoàng Xuân H sử dụng số tiền 600.000đồng, khi bị bắt quả tang bị cáo bị thu giữ số tiền 310.000đồng.

Bắt đầu chơi bài bị cáo Trần Văn Đ sử dụng số tiền 500.000 đồng, sau đó bị thua hết.

Ban đầu chơi bài bị cáo Ngô Văn T1 sử dụng số tiền 580.000đồng, khi bị bắt giữ Ngô Văn T1 bị thu giữ số tiền 540.000đồng để đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 9.610.000đồng, do vậy đối với các bị cáo cần phải xử lý trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân đều chưa tiền án, không có tiền sự, bị cáo H có 1 tiền sự năm 2016 về hành vi gây rối trật tự công cộng đã hết thời hiệu, các bị cáo đều là lao động phổ thông, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo Đ là gia đình có công với cách mạng để áp dụng điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo. Căn cứ vào số tiền dùng để đánh bạc, nhân thân, thời gian tham gia, xét thấy mức án của bị cáo C và T là cao nhất, sau đó là bị cáo H và thấp nhất là bị cáo T1 và Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, xong xét các bị cáo đều là lao động tự do không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình đều có khó khăn, đều là thành phần làm ruộng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 bộ tú lơ khơ 52 cây, 01 ví da màu nâu, 01 ví da màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 9.610.000 đồng thu giữ là tiền sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn C, Nguyễn Văn T, Trần Văn Đ, Hoàng Xuân H, Ngô Văn T1 phạm tội "Đánh bạc".

#Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

- Lý Văn C 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 11/4/2019 đến ngày 14/4/2019 bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Nguyễn Văn T 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 11/4/2019 đến ngày 14/4/2019 bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.**

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Hoàng Xuân H 10 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 11/4/2019 đến ngày 14/4/2019 bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **09 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.**

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Trần Văn Đ 08 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 11/4/2019 đến ngày 14/4/2019 bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **07 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Ngô Văn T 08 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 11/4/2019 đến ngày 14/4/2019 bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **07 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

*** Áp dụng :** Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 cây, 01 ví da màu nâu, 01 ví da màu vàng đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 9.610.000 đồng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng số 250/GN/ THA- CA ngày 02/8/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 ngày 05/8/2019 của Chi cục thi hành án quận Cầu Giấy)

*** Áp dụng :** Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Thị Thu Hương

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- Cụng an TP Hà Nội.
- Bị cáo; Lưu.